

Số: 1062 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 23 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định các cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 48/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 68/2024/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về việc Quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ;



(Handwritten signature)

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về nội dung, cấu trúc, kiểu thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ứng dụng của Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 25/2024/TT-BTNMT ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Thông tư số 26/2024/TT-BTNMT ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về đo đạc lập bản đồ địa chính;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 167/TTr-SNNMT ngày 12 tháng 3 năm 2026 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 989/STT-XDVB ngày 09 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố: “Quyết định ban hành Quy chế xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng”.

1. Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
2. Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
3. Việc xây dựng và trình ban hành thực hiện theo trình tự quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.
4. Thời gian trình ban hành: Tháng 6/2026.
5. Kinh phí thực hiện: Kinh phí soạn thảo, trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì thực hiện việc soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến tham gia; gửi hồ sơ thẩm định, trình ban hành văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Sở Tư pháp hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định; thẩm định dự thảo văn bản và hồ sơ do Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị.

3. Sở Tài chính hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Môi trường quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành. *LP*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: NNMT, NVKTGS;
- Lưu: VT, P.T.Đức. *m*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Anh Quân